

Số: 57/TB-LTBĐ

TP. Quy Nhơn, ngày 23 tháng 4 năm 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1- Tên Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Lương thực Bình Định

Tên giao dịch: BIDIFOOD

Trụ sở chính: 557-559 Trần Hưng Đạo, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định

Điện thoại: 056-3822456 Fax: 056-3825242

Website: bidifood.vn

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Lương thực Bình Định

Mã chứng khoán: BLT

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng

Sàn giao dịch: UPCOM

2. Nội dung thông tin công bố: Công bố tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 23/04/2019 tại website: bidifood.vn, chuyên mục Cổ đông

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC BÌNH ĐỊNH

**CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

TT	NỘI DUNG	BỘ PHẬN THỰC HIỆN
1	- Đón tiếp, phát tài liệu, phiếu biểu quyết	Ban Tổ chức
2	- Giới thiệu Đại biểu	Ban Tổ chức
3	- Công bố điều kiện tiến hành Đại hội - Thẻ lệ biểu quyết	Ban Kiểm soát Ban Tổ chức
4	- Bầu Ban Chủ tọa Đại hội - Ban Kiểm phiếu - Bầu Ban Thư ký	Ban Tổ chức
5	- Khai mạc	Ban Chủ tọa
6	Nội dung trình Đại hội: - Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 – Kế hoạch năm 2019 - Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty và Kiểm toán độc lập năm 2018 - Phân phối lợi nhuận sau thuế; thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2018- Kế hoạch năm 2019 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019	Ban Chủ tọa Ban Kiểm soát Ban Chủ tọa
7	Đại hội thảo luận và tổ chức biểu quyết thông qua	Ban Chủ tọa
8	- Thông qua Nghị quyết Đại hội	Ban Thư ký
9	- Bế mạc	Ban Chủ tọa

Số: /BC-HĐQT

Quy Nhơn, ngày tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

I/- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

Năm 2018, tình hình sản xuất kinh doanh tuy vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức nhưng cũng đã có những chuyển biến thuận lợi, tích cực. Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã có kế hoạch và những giải pháp kinh doanh phù hợp, tích cực chỉ đạo tổ chức triển khai công tác sản xuất, kinh doanh, thận trọng trong công tác điều hành, đặt hiệu quả lợi nhuận làm mục tiêu. Kết quả sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao, hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

- Kinh doanh sản lát: sản lượng vụ năm 2017-2018 thấp, các nhà máy chế biến tinh bột sản trong nước đẩy giá thu mua. Chất lượng nguồn hàng xấu, tỷ lệ hao hụt lớn, thị trường chính Trung Quốc diễn biến phức tạp, khả năng rủi ro rất cao. Công ty đã quyết định không tham gia kinh doanh sản lát, chỉ thu mua nhập kho 4.000 tấn sản chất lượng tốt tiêu thụ nội địa. Nhận định này là chính xác, khi vào chính vụ giá xuất khẩu thị trường Trung Quốc giảm thấp hơn giá nội địa, các doanh nghiệp kinh doanh sản lát đều không có hiệu quả, hàng tồn kho lớn, không tiêu thụ được.

- Kinh doanh gạo: tình hình kinh gạo có những chuyển biến tích cực, nắm bắt và tận dụng tốt diễn biến thuận lợi của thị trường, Công ty đã triển khai quyết liệt công tác thu mua và bán hàng, tích cực khai thác các hợp đồng xuất khẩu thương mại, mặt hàng thể mạnh, nguồn khách hàng truyền thống và uy tín. Qua đó, sản lượng bán ra đạt 60 nghìn tấn, vượt kế hoạch năm 2018 là 49%, tăng 49% so năm 2017, có tỷ suất lợi nhuận cao, qua đó hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2018 được giao

Bảng tổng hợp kết quả sản xuất kinh doanh 2018

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	% so kế hoạch	% so năm 2017
1	Mua vào	Tấn	79.000	71.824	90,92	75,09
	-Lúa gạo (qui gạo)	Tấn	43.000	67.744	157,54	149,31
	-Nông sản	Tấn	36.000	4.080	11,33	8,11

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	% so kế hoạch	% so năm 2017
2	Bán ra	Tấn	75.000	63.224	84,30	72,26
	-Lúa gạo (qui gạo)	Tấn	40.000	59.577	148,94	148,82
	-Nông sản	Tấn	35.000	3.647	10,42	7,68
3	Doanh thu	Tỷ đồng	560,00	630,41	112,57	102,29
4	Kim ngạch xuất khẩu	triệu USD	23,38	24,29	103,89	93,89
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	2,73	4,45	162,86	104,12
6	Lợi nhuận	Tỷ đồng	12,00	12,07	100,58	79,36
7	Tỷ suất lợi nhuận/VĐL	%	30,00	30,18	100,58	79,36

II/- Các mặt công tác khác:

1- Công tác tài chính:

- Nhờ hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả liên tục trong nhiều năm qua, tình hình tài chính ổn định, lành mạnh, có uy tín thương hiệu nên được nhiều tổ chức ngân hàng tín nhiệm, đặt quan hệ giao dịch. Nhờ đó việc vay vốn ngân hàng được thuận lợi, tiếp cận được nhiều hình thức vay với lãi suất ưu đãi, đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu về vốn, không bị động về tài chính, tạo ưu thế cạnh tranh, hoạt động SXKD được thuận lợi. Tăng cường công tác quản lý, giám sát, giảm thiểu công nợ khó đòi, tiết giảm các khoản chi phí, thực hiện triệt để tiết kiệm..

- Tổng giá trị tài sản: 222,8 tỷ đồng, tăng 19,22 % so năm 2017
- Vốn chủ sở hữu: 158,0 tỷ đồng, giảm 2,67 % so năm 2017
- Nợ vay ngân hàng: 48,9 tỷ đồng

2-Công tác tổ chức, lao động, công tác khác...:

- Hội đồng quản trị đã bầu và bổ nhiệm các chức danh Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, các chức danh quản lý Công ty nhiệm kỳ 2018-2022.

- Hội đồng quản trị thực hiện tốt vai trò quản trị và giám sát toàn diện. Ban Tổng giám đốc có những giải pháp điều hành chính xác, kịp thời, duy trì tốt hiệu quả kinh doanh, thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật, đảm bảo hài hòa quyền lợi của cổ đông, người lao động và doanh nghiệp.

- Các chính sách pháp luật lao động: Việc làm, thu nhập cho người lao động được duy trì, đảm bảo; các chế độ, chính sách phúc lợi, an toàn vệ sinh lao động, chế độ chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp được thực hiện tốt, quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động được đảm bảo.

- Công tác xã hội, từ thiện: quan tâm chăm lo cải thiện đời sống cho cán bộ CNV, tổ chức động viên, giúp đỡ người lao động có hoàn cảnh khó khăn. Vận động CB-CNV hưởng ứng tham

gia các hoạt động xã hội, trích phúc lợi ủng hộ các quỹ, các chương trình xã hội, từ thiện tại địa phương, của ngành.. với tổng số tiền 187 triệu đồng.

III- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Những tháng đầu năm 2019, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của gạo tồn kho cuối năm 2018 chuyển sang với giá cao (tồn kho đến 31/12/2018 là 14.600 tấn); sự cạnh tranh khốc liệt giữa các doanh nghiệp kể từ khi Nghị định 107/2018/NĐ-CP ngày 15/8/2018 có hiệu lực thi hành; sản lượng sản lát khu vực Tây nguyên sụt giảm nghiêm trọng do mất mùa, giá tăng cao đột biến, hao hụt lớn nên Công ty không kinh doanh sản lát vụ 2019, do đó sản lượng, doanh thu và lợi nhuận giảm.

Để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 có hiệu quả, Công ty đã tích cực chủ động trong công tác tìm kiếm khách hàng mới, tăng cường xúc tiến các hợp đồng thương mại; đẩy mạnh sản lượng gạo bán ra; tích cực trong công tác thu mua, chế biến; quản lý, nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết giảm chi phí, giảm giá thành sản xuất, gia tăng hiệu quả sử dụng vốn. Tích cực thu thập thông tin, dự báo diễn biến tình hình thị trường trong và ngoài nước để có quyết định mua bán chính xác, hiệu quả.

Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính:

- Mua vào:	Lúa gạo quy gạo	62.000 tấn
- Bán ra:	Lúa gạo quy gạo	55.000 tấn
- Doanh thu:		620 tỷ đồng
- Lợi nhuận:		12 tỷ đồng
- Nộp ngân sách:		theo quy định

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD;
- BKS, VP Cty, ĐVTT;
- Lưu: VT, TC.

Số: /BC-BKS

Quy Nhơn, ngày 28 tháng 2 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông;
- Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam.

Căn cứ quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Lương thực Bình Định báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 về công tác kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2018 như sau:

I/- Một số hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2018:

Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018-2022 hiện gồm có 3/3 thành viên:

- 1- Bà Tô Thị Mỹ Hòa, Trưởng ban KS
- 2- Ông Trần Anh Vương, Ủy viên BKS
- 3- Ông Nguyễn Quốc Phương. Ủy viên BKS

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ theo đúng quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Ban Kiểm tham gia kiểm tra, giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của HĐQT, được tạo điều kiện tiếp cận các thông tin, tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

II/- Kết quả kiểm tra, giám sát năm 2018:

1- Tình hình sản xuất kinh doanh Công ty:

Năm 2018, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, hoạt động kinh doanh xuất khẩu sản lát số lượng ít, tồn kho quá lâu phát sinh chi phí hao hụt, gánh nặng chi phí lãi vay NH.

Cuối năm 2018 giá bán mặt hàng gạo giảm Công ty phải lập khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho 5.858.368.312đ, gánh nặng chi phí, ảnh hưởng kết quả kinh doanh.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã có những định hướng, biện pháp điều hành, bố trí lao động, tăng cường công tác kiểm tra giám sát tại các đơn vị, chi nhánh. Sự chỉ đạo và chiến lược kinh doanh của Ban Tổng giám đốc mang lại hiệu quả.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được thực hiện đầy đủ, rõ ràng, trung thực trong báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc, báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty. Các chỉ tiêu về lợi nhuận, doanh thu đều đạt, vượt kế hoạch đề ra tại Đại hội, tổng doanh thu đạt 630,4 tỷ đồng (kế hoạch 560 tỷ đồng, tăng 12,57% so kế hoạch; lợi nhuận đạt 12,08 (kế hoạch là 12 tỷ đồng), tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ đạt 30,2%.

Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy không có điều gì bất thường trong hoạt động tài chính và sản xuất kinh doanh của Công ty. Tình hình tài chính lành mạnh, công tác quản lý tài chính tốt, bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện triệt để tiết giảm chi phí, tiết kiệm.

Công ty chấp hành đúng các quy định Pháp luật, đảm bảo tính công khai minh bạch thông tin, báo cáo về tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định hiện hành.

2- Thẩm định báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2018 bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành;

- Hệ thống chứng từ kế toán, sổ sách được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định;

- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía nam (AASCS) và được đánh giá là trung thực, hợp lý, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam;

- Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018:

Chỉ tiêu	Năm 2017 (đồng)	Năm 2018 (đồng)	+/- (%)
1. Tổng giá trị tài sản	186.918.308.231	222.851.908.151	+19,22
- Tài sản ngắn hạn	124.222.227.821	160.434.640.918	+29,15
- Tài sản dài hạn	62.696.080.410	62.417.267.233	-0,44
2. Tổng nguồn vốn	186.918.308.231	222.851.908.151	+19,22
- Nợ phải trả	24.493.922.776	64.759.891.447	+164,39
+ Nợ ngắn hạn	24.493.922.776	64.759.891.447	+164,39
- Vốn chủ sở hữu	162.424.385.455	158.092.016.704	-2,67
3. Doanh thu thuần	615.996.418.632	626.675.653.192	+1,73
4. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	13.298.394.011	11.352.474.561	-14,63
5. Lợi nhuận khác	1.908.920.561	724.864.256	-62,05
6. Lợi nhuận trước thuế	15.207.314.572	12.077.338.817	-20,58
7. Lợi nhuận sau thuế	12.456.241.738	9.892.016.704	-20,58
8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.114	2.473	-20,58

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2018

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2017	Năm 2018
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	33,54	28,01
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	66,46	71,99
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	13,10	29,06
	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	86,90	70,94
	Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	lần	0,15	0,41
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	2.1	0,31

	((TSNH-HTK)/Nợ ngắn hạn)			
	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (Tổng tài sản/Nợ ngắn hạn)	lần	7,6	3,4
	Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng tài sản/nợ phải trả)	lần	7,6	3,4
4	Hiệu quả			
	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	6,66	4,44
	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu	%	2,02	1,58
	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	13,04	6,26

(Chi tiết Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán được đăng tại trang thông tin điện tử Công ty: www.bidifood.vn, mục Cổ đông)

- Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đảm bảo có lợi nhuận, trích lập các quỹ theo đúng quy định. Tính đến thời điểm 31/12/2018, các chỉ số tài chính của Công ty cơ bản thể hiện tính hiệu quả, lành mạnh trong hoạt động doanh nghiệp. Các chỉ tiêu cơ cấu tài sản, nguồn vốn, khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động đều thể hiện Công ty có tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn.

- Các chỉ tiêu tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản và vốn chủ sở hữu đều đạt mức cao là 4,44% và 6,26%.

- Cơ cấu tài sản và nguồn vốn: Nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu ở mức thấp 0,4 lần, khả năng thanh toán hiện hành đạt mức 3,4 lần cho thấy Công ty có tính thanh khoản cao.

- Công ty theo dõi chi tiết các khoản nợ phải thu theo từng đối tượng khách hàng, theo từng hợp đồng, có phân loại tuổi nợ chi tiết và thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến trích lập dự phòng nợ phải thu thể hiện sự chủ động trong phân loại và xử lý các khoản nợ, đảm bảo không gây ảnh hưởng đột biến đến kết quả kinh doanh hàng năm.

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, tổng nộp ngân sách Nhà nước năm 2018 là 4.446 triệu đồng vượt kế hoạch 62,79% (kế hoạch 2.731 tr đồng)

- Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía nam (AASCS), Ban kiểm soát nhất trí xác nhận số liệu tại Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi AASCS.

3- Kết quả kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc:

HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, đảm bảo quyền và lợi ích của cổ đông.

HĐQT đã triển khai, thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018, hàng quý tổ chức họp đánh giá và đề ra các định hướng kinh doanh cụ thể.

- Tổng thù lao các thành viên HĐQT năm 2018 là 192 triệu đồng, bình quân 4 triệu đ/người/tháng, Ban kiểm soát 76 triệu đồng bình quân 2,3 triệu đồng/người/tháng theo mức Đại hội thông qua.

- Ban Tổng giám đốc công ty đã có những giải pháp điều hành linh hoạt, thận trọng, và có hiệu quả. Việc chi trả lương cho Ban Tổng giám đốc và người lao động, việc thực hiện các chế độ chính sách đều thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước, đảm bảo hài hòa lợi ích chính đáng của người lao động và của cổ đông.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm soát, giám sát năm 2018. Ban Kiểm soát rất mong tiếp tục nhận được sự giúp đỡ, tạo điều kiện của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty, của quý Cổ đông để Ban Kiểm soát có thể thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Trân trọng cảm ơn!

BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD
- Lưu: VT, BKS.

Số : 31 /BCKT/TC/2019/AASCS

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc
của CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC BÌNH ĐỊNH

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Lương thực Bình Định, được lập ngày 15/01/2019, từ trang 08 đến trang 44, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

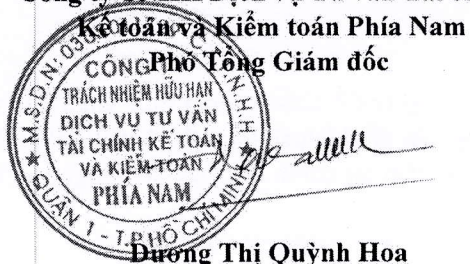
Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lương thực Bình Định tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

TP. HCM, ngày 22 tháng 01 năm 2019

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính



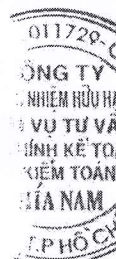
Dương Thị Quỳnh Hoa

Số giấy CNDKHN kiểm toán: 0424-2018-142-1

Kiểm toán viên

Dương Nguyên Thúy Mai

Số giấy CNDKHN kiểm toán: 0848-2018-142-1



Số: /BC-HĐQT

Qui Nhơn, ngày tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO

Phân phối lợi nhuận sau thuế, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2018 – kế hoạch 2019
Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

1- Trích các quỹ từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018:

Số tiền: 9.892.016.704 đ

STT	Nội dung	Tỷ lệ (%)	Tiền (đ)
1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	16,53	1.635.000.000
	+ <i>Quỹ khen thưởng</i>		1.600.000.000
	+ <i>Quỹ phúc lợi</i>		35.000.000
2	Trích quỹ khen thưởng người quản lý	4,37	432.000.000
3	Chi trả cổ tức (tỷ lệ 10%)	40,44	4.000.000.000
4	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	38,67	3.825.016.704
	Tổng cộng	100,00	9.892.016.704

2- Trích thù lao người quản lý không chuyên trách HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2018:

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao/tháng	Tổng mức thù lao kế hoạch	Thực hiện 2018
1	Thành viên HĐQT	04	4.000.000	192.000.000	192.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	01	3.000.000	36.000.000	36.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát	02	2.000.000	48.000.000	40.000.000
4	Thư ký HĐQT	01	1.000.000	12.000.000	12.000.000
	Tổng cộng	08		288.000.000	280.000.000

3- Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019:

- Lợi nhuận trước thuế: 12.000.000.000 đ
- Lợi nhuận sau thuế: 9.600.000.000 đ

STT	Nội dung	Tỷ lệ (%)	Tiền (đ)
1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	16,53	1.586.880.000
2	Trích quỹ khen thưởng người quản lý	4,37	419.520.000
3	Chi trả cổ tức (tỷ lệ 10%)	41,67	4.000.000.000
4	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	37,43	3.593.600.000
	Tổng cộng	100,00	9.600.000.000

4- Kế hoạch thù lao người quản lý không chuyên trách HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2019:

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao/tháng	Tổng mức thù lao kế hoạch
1	Thành viên HĐQT	04	4.000.000	192.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	01	3.000.000	36.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát	02	2.000.000	48.000.000
4	Thư ký HĐQT	01	1.000.000	12.000.000
	Tổng cộng	08		288.000.000

5- Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán uy tín, đủ điều kiện theo quy định thực hiện báo cáo tài chính năm 2019, ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng kiểm toán.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD;
- BKS, VP Cty, ĐVTT;
- Lưu: VT, TC.